| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH LẠNG SƠN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 30/2023/HS-PT
Ngày 22-9-2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lộc Sơn Thái

*Các Thẩm phán:* Ông Chu Long Kiếm

Bà Nguyễn Thị Minh Thùy

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Cẩm Nhung - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà*:** Ông Tống Văn Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 66/2023/TLPT-HS ngày 05 tháng 9 năm 2023đối với bị cáo Hoàng Thị L và đồng phạm, do có kháng cáo của bị cáo Hoàng Thị L, bị cáo Chu Văn L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2023/HS-ST ngày 01 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

*- Bị cáo có kháng cáo:*

1. Hoàng Thị L, sinh ngày 20-8-1968 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 02/10; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Hoàng Văn S và bà Hứa Thị H (đều đã chết); có chồng là Chu Văn L (bị cáo cùng vụ) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18-4-2023, tạm giam từ ngày 19-4-2023 đến nay, có mặt.

2. Chu Văn L, sinh ngày 05-9-1969 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 05/10; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Chu Văn T (Chu Văn C) và bà Lộc Thị C (đều đã chết); có vợ là Hoàng Thị L (bị cáo cùng vụ) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ từ

ngày 18-4-2023 đến ngày 27-4-2023 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện nay tại ngoại, có mặt.

*Người bào chữa cho các bị cáo Hoàng Thị L, Chu Văn L:* Ông Đỗ Thành H – Luật sư Công ty luật trách nhiệm hữu hạn L thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội.

*Ngoài ra, còn có 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.*

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện Kế hoạch số 260/KH-UBND ngày 03-4-2023 của Ủy ban nhân dân xã H, huyện C và Phương án 16/PA-CAX ngày 15-4-2023 của Công an xã H, huyện C về việc đảm bảo an ninh trật tự và bảo vệ thi công dự án cải tạo đường C - B. Hồi 08 giờ ngày 18-4-2023, Công an huyện Cao Lộc triển khai lực lượng bảo vệ thi công tại thôn N, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

Do không đồng ý việc thực hiện thi công dự án cải tạo, nâng cấp đường C – B (ĐH28) nên khoảng 07 giờ ngày 18-4-2023, Hoàng Thị L đã mang theo 03 con dao quắm, 01 can nhựa loại 10 lít đựng dầu, 01 chai nhựa loại 1,5 lít đựng dầu, 01 xô nhựa bên trong có 18 cây đuốc và 01 túi đeo bằng vải bên trong có 01 dao nhọn, 01 bật lửa và nhiều mảnh vỏ cây khô đến khu vực thi công với mục đích sử dụng để ngăn cản, không cho tiến hành việc thi công. Khi lực lượng thi công đang tiến hành công việc, Hoàng Thị L lấy 01 can nhựa (loại can 10 lít) chứa dầu diesel đổ rải ra khắp khu vực thi công dự án. Nhận thấy hành vi của Hoàng Thị L có thể gây nguy hiểm cho các lực lượng thực hiện nhiệm vụ và gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự, ông Vũ Hồng Q (cán bộ Công an xã H) và ông Nguyễn Thành T (phó trưởng Công an xã H) đã ngăn chặn hành vi của Hoàng Thị L. Thấy vậy, Chu Văn L (chồng của Hoàng Thị L) chạy đến đẩy, giữ, ngăn cản ông Vũ Hồng Q lấy can dầu đồng thời dùng chân đá 01 phát trúng vào vùng đùi phải của ông Vũ Hồng Q. Lúc này bà Hoàng Thị B (chị gái của Hoàng Thị L) chạy đến ôm lấy Hoàng Thị L để can ngăn thì Hoàng Thị L rút 01 con dao nhọn từ trong túi vải đang đeo ra đâm 01 phát trúng vào cánh tay phải của ông Vũ Hồng Q và 01 phát trúng vào vùng ngực phải của ông Nguyễn Thành T. Trước hành vi chống đối, tấn công lại lực lượng đang thi hành nhiệm vụ, lực lượng Công an đã khống chế, đưa Hoàng Thị L và những người có liên quan về trụ sở Công an huyện Cao Lộc để điều tra làm rõ sự việc.

Tại Kết luận giám định pháp y số 119 và 120 ngày 17-5-2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thành T là 01% (một phần trăm); tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Vũ Hồng Q là 01% (một phần trăm). Cơ chế hình thành vết thương: Do vật sắc nhọn gây nên.

Tại Kết luận giám định số 3580/KL-KTHS ngày 25/5/2023 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:"Chất lỏng vàng nhạt trong chai nhựa gửi giám định là dầu Diesel".

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2023/HS-ST ngày 01-8-2023 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Thị L, Chu Văn L phạm tội Chống người thi hành công vụ. Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Hoàng Thị L 12 tháng tù, Chu Văn L 06 tháng tù. Ngoài ra, Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định, các bị cáo Hoàng Thị L, Chu Văn L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Hoàng Thị L, Chu Văn L thay đổi nội dung kháng cáo, các bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm kết án các bị cáo về tội Chống người thi hành công vụ là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo; ấn định mức hình phạt 12 tháng tù đối với bị cáo Hoàng Thị L và 06 tháng tù với bị cáo Chu Văn L là phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo tính nghiêm minh và phục vụ tình hình chính trị của địa phương. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và tại phiên tòa phúc thẩm thay đổi nội dung kháng cáo, các bị cáo xin được hưởng án treo. Thấy rằng, tại cấp phúc thẩm, các bị cáo Hoàng Thị L, Chu Văn L không cung cấp được thêm tài liệu, chứng cứ mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của bản thân. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hoàng Thị L, Chu Văn L, giữ nguyên hình phạt tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo Hoàng Thị L, Chu Văn L trình bày: Bản án sơ thẩm xử phạt các bị cáo về tội Chống người thi hành công vụ là đúng người, đúng tội nên không có ý kiến về nội dung vụ án. Tuy nhiên, mức hình phạt cấp sơ thẩm đã tuyên phạt các bị cáo là quá nghiêm khắc. Đề nghị cấp phúc thẩm xem xét nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội là do đất của gia đình 2 bị cáo đã bị thu hồi nhưng chưa được Nhà nước bồi thường, đơn của các bị cáo gửi đến các cơ quan Nhà nước cũng chưa được giải quyết. Xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự do các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn hạn chế. Đề nghị áp dụng thêm khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và áp dụng các quy định của pháp luật về án treo để cho các bị cáo Hoàng Thị L, Chu Văn L được hưởng án treo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Hoàng Thị L, Chu Văn L thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Bản án sơ thẩm đã tuyên. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội Chống người thi hành công vụ theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[2] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Hoàng Thị L, Chu Văn L, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện, đánh giá đúng tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Hoàng Thị L 12 tháng tù và xử phạt bị cáo Chu Văn L 06 tháng tù là phù hợp và có căn cứ. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo không xuất trình được thêm tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của bản thân. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Hoàng Thị L, Chu Văn L, giữ nguyên hình phạt tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, ý kiến của người bào chữa, ý kiến nào phù hợp với nhận định trên thì được Hội đồng xét xử chấp nhận, ý kiến nào không phù hợp thì không được chấp nhận.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Hoàng Thị L, Chu Văn L; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2023/HS-ST ngày 01-8-2023 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đối với phần hình phạt tù của các bị cáo Hoàng Thị L, Chu Văn L, cụ thể như sau:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

1.1. Xử phạt bị cáo Hoàng Thị L 01 (một) năm tù về tội Chống người thi hành công vụ; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18-4-2023.

1.2. Xử phạt bị cáo Chu Văn L 06 (sáu) tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 18-4-2023 đến ngày 27-4-2023.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Các bị cáo Hoàng Thị L, Chu Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận***:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS H. C, tỉnh Lạng Sơn;
- CA H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: HS; Tòa HS; HCTP, KTNV&THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lộc Sơn Thái**